

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường trên địa bàn quận Tân Bình năm 2024

Căn cứ Văn bản số 10/VBHN-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 1144/GDĐT-GDTEX ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng phường xã, thị trấn;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024 trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” năm 2024 trên địa bàn quận Tân Bình.

Ủy ban nhân dân quận ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường trên địa bàn quận Tân Bình năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kiểm tra, đánh giá 5 tiêu chí về hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, qua đó, đánh giá những mặt làm được và những hạn chế về hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại 15 phường, từ đó 15 phường điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng và nâng chất lượng hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với thực tế của địa phương, góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn quận.

- Việc kiểm tra, đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường phải đảm bảo chính xác, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Công văn số 1144/GDĐT-GDTEX ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng phường xã, thị trấn.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực hiện 05 tiêu chí của Trung tâm học tập cộng đồng

Căn cứ theo Công văn số 1144/GDĐT-GDTEX ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng phường, xã, thị trấn, nội dung quận kiểm tra gồm 5 tiêu chí sau:

1.1. Tổ chức bộ máy của trung tâm (10 điểm)

1.2. Cơ sở vật chất (20 điểm)

1.3. Kinh phí hoạt động (20 điểm)

1.4. Nội dung hoạt động (20 điểm)

1.5. Kết quả hoạt động (30 điểm)

2. Kiểm tra về việc thu thập minh chứng và tính điểm các tiêu chí đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng

Xác định kết quả đánh giá theo yêu cầu của từng chỉ số và có minh chứng cụ thể.

III. CÁCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

- Việc đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng phải căn cứ vào kết quả đạt được trong năm qua, thông qua các minh chứng phù hợp với các tiêu chí. Mỗi tiêu chí có các nội dung có minh chứng và đánh giá mức độ đạt được được quy định tại Công văn số 1144/GDĐT-GDTH ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng phường xã, thị trấn.

- Tổng số điểm tối đa cho tất cả các tiêu chí là 100 điểm. Các tiêu chí không có minh chứng phù hợp không được chấm điểm.

- Xếp loại:

+ Loại tốt: Tổng số điểm đạt được từ 85 đến 100;

+ Loại khá: Tổng số điểm đạt được từ 70 đến 84,5;

+ Loại trung bình: Tổng số điểm đạt được từ 50 đến 69,5;

+ Chưa đạt: các trường hợp còn lại.

IV. HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ

1. Hồ sơ của Trung tâm học tập cộng đồng

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, quận, phường về hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; Quyết định thành lập Trung tâm học tập cộng đồng; Quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng; Quyết định thay đổi địa điểm Trung tâm học tập cộng đồng (nếu có thay đổi)...; Quyết định phân công kế toán và thủ quỹ Trung tâm học tập cộng đồng.

- Kế hoạch hoạt động trong năm (được Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt nội dung), các kế hoạch mở lớp cụ thể, kế hoạch phối hợp, danh sách học viên tham gia, kinh phí đính kèm.

- Phiếu điều tra nhu cầu học tập và đời sống: Đảm bảo có các thông tin về họ tên, địa chỉ cư ngụ và nhu cầu học tập của học viên.

- Sổ theo dõi hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Sổ theo dõi nội dung hoạt động và báo cáo viên Trung tâm học tập cộng đồng.
- Sổ quản lý tài liệu Trung tâm học tập cộng đồng.
- Sổ quản lý cơ sở vật chất, thiết bị Trung tâm học tập cộng đồng.
- Sổ quản lý kết quả huy động nguồn kinh phí cho các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.
- Biên bản họp Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng định kỳ.
- Thông kê kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024 (5 mẫu: 4 mẫu theo từng quý và 1 mẫu tổng hợp).
- Báo cáo kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng trong năm 2023 (kèm theo các minh chứng phù hợp với các tiêu chí)
- Biên bản tự kiểm tra hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng (01 bộ).
- Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024.

V. THỜI GIAN KIỂM TRA

- **Thời gian kiểm tra:** Từ ngày 05/12/2024 đến ngày 12/12/2024.
- **Địa điểm kiểm tra:** Tại Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường (hoặc tại Ủy ban nhân dân 15 phường).
- **Thành phần đoàn kiểm tra như sau:**
 - + Ông Nguyễn Đức Anh Khoa, Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng đoàn.
 - + Ông Nguyễn Văn Tiến, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, Phó Trưởng đoàn.
 - + Ông Dương Tấn Thanh, Chủ tịch Hội Khuyến học quận, Phó Trưởng đoàn.
 - + Bà Trần Thị Phương Thảo, Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo, thư ký.
 - + Bà Nguyễn Thị Linh Thảo, Chuyên viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, Thành viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và Hội Khuyến học quận tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường.
- Hoàn chỉnh hồ sơ kiểm tra và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường trên địa bàn quận năm 2024.

2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên quận

- Hướng dẫn các Trung tâm học tập cộng đồng về nội dung hoạt động; cung cấp các ngành nghề phù hợp với nhu cầu của người dân trên địa bàn quận.
- Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.
- Phân công cán bộ phụ trách chuyên môn tham gia Đoàn kiểm tra được phân công trong kế hoạch

3. Hội Khuyến học quận

- Chỉ đạo Hội Khuyến học 15 phường phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng chuẩn bị hồ sơ và các nội dung hoạt động trong năm.
- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận tiến hành kiểm tra kết quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng của 15 phường.

4. Ủy ban nhân dân 15 phường

Phối hợp Hội Khuyến học và các ban ngành đoàn thể phường chủ động phân công theo từng tiêu chí đánh giá đảm bảo chính xác, hiệu quả trong công tác tự kiểm tra; Chuẩn bị cơ sở vật chất, các tài liệu, hồ sơ minh chứng liên quan để thực hiện theo nội dung kiểm tra (theo Phụ lục 1 đính kèm) thông qua Thường trực Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường. Tự chấm điểm theo bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng tại phường (theo Phụ lục 2 đính kèm).

Ủy ban nhân dân 15 phường gửi báo cáo, phiếu tự chấm điểm, hồ sơ về **Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 05/12/2024** và tham dự buổi kiểm tra theo đúng thời gian yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường trên địa bàn quận Tân Bình năm 2024, đề nghị Ủy ban nhân dân, Trung tâm học tập cộng đồng 15 phường triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định. /.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (Phòng GDTXCN&ĐH);
- TTUB: CT, PCT/VX;
- Thành viên BCĐ XD XHHT/Q;
- P.GDĐT; TT. GDNN-GDTX; Hội KH/Q;
- UBND - BCĐ XD XHHT 15 phường;
- Các cơ sở giáo dục;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Tổ TH: VX;
- Lưu: VT, P.GDĐT (Thảo).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Thu Sương



Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số *11*/KH-UBND ngày *04* tháng *11* năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

UBND PHƯỜNG
TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-TTHTCĐ

Tân Bình, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng 15 phường trên địa bàn quận Tân Bình năm 2024;

Trung tâm học tập cộng đồng phường báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

2. Các điều kiện đảm bảo cho Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả

- Cơ sở vật chất (có cơ sở riêng hay ghép, địa chỉ cụ thể của Trung tâm).
- Thiết bị hoạt động của Trung tâm.
- Kinh phí hoạt động của Trung tâm
- Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, công tác viên.

3. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024

- Kết quả thực hiện (số chuyên đề, số lớp, số người học).
- Kết quả tự đánh giá, xếp loại theo bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Công văn số 1144/GDĐT-GDTEX ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

4.2. Hạn chế, tồn tại

4.3. Nguyên nhân hạn chế, tồn tại

4.4. Bài học kinh nghiệm

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Mục tiêu

2. Nhiệm vụ giải pháp (Báo cáo đính kèm 05 bảng)

Bảng 1
THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁN BỘ GIÁO VIÊN, BÁO CÁO VIÊN, CỘNG TÁC VIÊN NĂM 2024

TT	TÊN TTHTCĐ	Cán bộ giáo viên, báo cáo viên, cộng tác viên				
		Tổng số	Quản lý	Giáo viên	Báo cáo viên	Cộng tác viên

Bảng 2
THỐNG KÊ TÌNH HÌNH CƠ SỞ VẬT CHẤT NĂM 2024

TT	TÊN TTHTCĐ	Trụ sở riêng	Tủ sách riêng	Máy vi tính	Kết nối mạng internet	Loa, đài	Tivi	Tủ đựng tài liệu

Bảng 3
THỐNG KÊ CÁC TÀI LIỆU HIỆN CÓ NĂM 2024

TT	TÊN TTHTCĐ	Nguồn gốc			
		Mua/tặng	Số lượng	Tự soạn	Số lượng

Bảng 4
DANH SÁCH ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, BÁO CÁO VIÊN, CỘNG TÁC VIÊN NĂM 2024

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Dân tộc	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Chức vụ tại TTHTCĐ

Bảng 5
TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ NĂM 2024

TT	Nội dung chuyên đề	Số lớp	Số người học	Ghi chú



Phụ lục II
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG PHƯỜNG ...
NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

TIÊU CHÍ	Mức điểm theo yêu cầu	Điểm tự chấm	CÁC MINH CHỨNG
1. Tổ chức bộ máy của trung tâm (10 điểm)			
1.1. Có đủ các chức danh trong ban giám đốc, kế toán, thủ quỹ được tập huấn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định; giáo viên, cộng tác viên.	4		Có đủ các Quyết định 03 cán bộ quản lý (01 giám đốc, 02 phó giám đốc); Quyết định phân công kế toán, thủ quỹ; danh sách, kết quả tập huấn; danh sách giáo viên, cộng tác viên và kế hoạch phân công thực hiện nhiệm vụ tại trung tâm học tập cộng đồng.
1.2. Quy chế hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.	3		Quy chế hoạt động riêng của trung tâm học tập cộng đồng.
1.3. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ pháp lý và hồ sơ hoạt động của trung tâm.	3		Các văn bản pháp lý, văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về trung tâm học tập cộng đồng; các văn bản hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.
2. Cơ sở vật chất (20 điểm)			
2.1. Trụ sở làm việc khang trang, biển tên trung tâm đúng quy định.	5		Theo thực tế và có Quyết định thành lập trung tâm, biển tên trung tâm đúng quy định (trung tâm không có trụ sở riêng tối đa 3,5 điểm).
2.2. Có phòng học, trang thiết bị cần thiết để hoạt động.	5		Theo thực tế và sổ quản lý tài sản của trung tâm, máy vi tính nối mạng, tủ sách.
2.3. Tài liệu, giáo trình phục vụ giảng dạy phong phú, đa dạng.	5		Các tài liệu, giáo trình phục vụ giảng dạy.



TIÊU CHÍ	Mức điểm theo yêu cầu	Điểm tự chấm	CÁC MINH CHỨNG
2.4. Tủ sách, sách, báo, tạp chí, tài liệu.	5		Các loại sách, báo, tạp chí, tài liệu; sổ thống kê số liệu của tủ sách.
3. Kinh phí hoạt động (20 điểm)			
3.1. Kinh phí ban đầu.	5		Hồ sơ tài chính chi kinh phí ban đầu theo quy định.
3.2. Phụ cấp cho ban giám đốc.	5		Quyết định, phiếu chi, danh sách chi theo quy định.
3.3. Chi hoạt động cho trung tâm từ ngân sách.	5		Có bảng dự trù kinh phí hoạt động; Quyết định, phiếu chi, danh sách chi theo quy định.
3.4. Có kinh phí huy động từ học phí, từ xã hội hóa và các nguồn thu khác.	5		Phiếu thu, sổ thu chi tài chính, các bảng biểu thống kê.
4. Nội dung hoạt động (20 điểm)			
4.1. Họp định kỳ hàng tháng; triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý.	2		Ghi nhận trong Biên bản họp của trung tâm hàng tháng về triển khai các văn bản pháp lý, văn bản quản lý của các cấp quản lý.
4.2. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên của trung tâm học tập cộng đồng.	3		Kế hoạch, kinh phí, giáo trình, tài liệu tổ chức tập huấn mỗi năm ít nhất 02 lần.
4.3. Kế hoạch hoạt động hàng năm, hàng quý; lịch công tác hàng tháng, hàng tuần.	3		Kế hoạch, lịch công tác sát với thực tiễn địa phương; có bảng phân công nhiệm vụ; dự trù kinh phí cụ thể từng nội dung hoạt động.
4.4. Điều tra nhu cầu học tập, nắm bắt kịp thời về nhu cầu học tập của người dân.	3		Phiếu điều tra nhu cầu học tập hoặc các hình thức khác có hiệu quả.

TIÊU CHÍ	Mức điểm theo yêu cầu	Điểm tự chấm	CÁC MINH CHỨNG
4.5. Tập hợp, chuẩn bị giáo trình, tài liệu các loại phù hợp với các lớp học và với thực tế địa phương.	3		Tối thiểu 10 loại giáo trình, tài liệu phục vụ học tập.
4.6. Thông tin về trung tâm, về các nội dung hoạt động, địa điểm, thời gian học, học phí (nếu có) kịp thời đến người dân; tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, nhân dân tham gia học tập.	3		Ghi nhận tại các hồ sơ, sổ sách; các thông báo, băng rôn, truyền thông...
4.7. Phối hợp với trung tâm giáo dục thường xuyên, các trường phổ thông và các đơn vị khác; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng.	3		Quy chế phối hợp các đơn vị; các văn bản phối hợp.
5. Kết quả hoạt động (30 điểm)			
5.1. Các lớp đã mở (9 loại lớp, mỗi loại cho 1 điểm): Lớp xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Lớp phổ cập THCS và phổ cập THPT. Lớp ngoại ngữ, tin học. Lớp kỹ thuật nông nghiệp hoặc dạy nghề ngắn hạn. Lớp tư vấn kinh tế gia đình. Lớp tuyên truyền giáo dục pháp luật. Lớp tuyên truyền y tế, sức khỏe. Lớp văn nghệ, thể dục thể thao. Lớp kỹ năng sống.	9		Hồ sơ mở lớp: Kế hoạch mở lớp, kinh phí, giáo trình, tài liệu, danh sách học viên các lớp (có thể thay thế bằng các lớp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội địa phương).

TIÊU CHÍ	Mức điểm theo yêu cầu	Điểm tự chấm	CÁC MINH CHỨNG
5.2. Các chuyên đề đã thực hiện (08 loại, mỗi loại cho 01 điểm): Giáo dục pháp luật. Giáo dục sức khỏe. Giáo dục môi trường. Văn hóa xã hội. Phát triển kinh tế. Giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức các hội thi, hội thảo, tọa đàm. Sinh hoạt chuyên đề trao đổi kinh nghiệm tổ chức hoạt động.	8		Hồ sơ thực hiện chuyên đề: Kế hoạch, nội dung chuyên đề, kinh phí, báo cáo viên, danh sách học viên.
5.3. Huy động các nguồn lực (08 nguồn lực, mỗi loại cho 01 điểm): Từ các phòng, ban của Ủy ban nhân dân quận, huyện. Hội khuyến học. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên. Các trường phổ thông. Các doanh nghiệp. Các nhà hảo tâm. Các cơ sở tôn giáo. Các đoàn thể, tổ chức xã hội.	8		Có các văn bản chỉ đạo, hỗ trợ, liên kết, ủng hộ (hiện kim, hiện vật, nhân sự, các hình thức khác) của các đơn vị, tổ chức, cá nhân.
5.4. Có các biện pháp động viên, khuyến khích, tôn vinh những người có kinh nghiệm tăng gia, sản xuất, những nghệ nhân và các chuyên gia trong các lĩnh vực tham gia phổ biến kiến thức, chuyển giao kỹ thuật tại trung tâm học tập cộng đồng.	2		Chế độ động viên, khuyến khích, tôn vinh cộng tác viên, giáo viên tham gia giảng dạy tại trung tâm học tập cộng đồng.
5.5. Tổng số lượt người tham gia học tập đạt tối thiểu 100 lượt người/tháng.	3		Danh sách học viên các lớp; các bảng biểu thống kê số liệu, số lượng người học.
Tổng cộng	100		

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

1. Việc đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng căn cứ vào kết quả cụ thể đạt được thông qua các minh chứng phù hợp.

Tổng số điểm tối đa cho tất cả các tiêu chí là 100 điểm. Tùy theo các minh chứng ở mỗi tiêu chí mà cho điểm phù hợp (cho điểm lẻ đến 0,5 điểm).

Các tiêu chí không có minh chứng phù hợp không được chấm điểm (không điểm).

2. Xếp loại

- a) Loại tốt: Tổng số điểm đạt được từ 85 đến 100;
- b) Loại khá: Tổng số điểm đạt được từ 70 đến 84,5;
- c) Loại trung bình: Tổng số điểm đạt được từ 50 đến 69,5;
- d) Chưa đạt: các trường hợp còn lại.

3. Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng này áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019./.

